

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 1773/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 về việc “Ly hôn”;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 09/KH Quyền số 01/2001 ngày 15 tháng 01 năm 2001 của Ủy ban nhân dân Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông NDT. và bà CTTH.;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà **CTTH.**, sinh năm 1955,

Địa chỉ: Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **NDT.**, sinh năm 1956,

Địa chỉ: Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có một con chung tên NDGH, sinh ngày 01/10/2000.
Con chung đã đủ tuổi trưởng thành.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Bà CTTH., ông NDT. cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Án phí giải quyết tranh chấp về hôn nhân và gia đình:

Xét bà CTTH., ông NDT. có đơn xin miễn giảm án phí vì thuộc trường hợp là người cao tuổi nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 2 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bà H. và ông T. được miễn nộp tiền án phí giải quyết tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND Phường 15, Q. Bình Thạnh;
- Dương sự;
- Lưu VP;

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH
THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Thị Thúy Vân